

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về kết quả hoạt động năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động, quy chế nội bộ về quản trị công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty);

Qua một năm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023. Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty xin báo cáo kết quả hoạt động trong năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024 trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2024 thông qua với một số nội dung chính như sau:

I. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2023

1. Tình hình hoạt động của Công ty

1.1. Đánh giá tình hình

a. Về mặt thuận lợi

- Được sự quan tâm của Tổng công ty Đầu tư và kinh doanh vốn Nhà nước, sự tin tưởng của quý cổ đông, sự gắn kết chặt chẽ đối với khách hàng, đại lý, chủ tàu,...tạo động lực cho công ty thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh trong năm 2023..

- Công ty không ngừng nâng cao và cải tiến chất lượng dịch vụ, đến nay được các khách hàng đánh giá tốt về chất lượng dịch vụ tại cảng.

- Luôn có sự chỉ đạo sát sao của Hội đồng quản trị, Ban điều hành; sự đoàn kết nhất trí của tập thể CB.CNV, người lao động tạo thêm sức mạnh để công ty thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu được Đại hội đồng cổ đông thường niên giao.

- Bên cạnh, Công ty luôn nhận được sự ủng hộ, hỗ trợ của cơ quan quản lý nhà nước, như: Cảng vụ Hàng hải An Giang, Hải quan, Biên phòng, Kiểm dịch y tế tại cảng tạo sự thông thoáng trong hoạt động kinh doanh.

b. Về mặt khó khăn

Kinh tế thế giới năm 2023 phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, chiến sự Nga – Ucraina kéo dài, lạm phát toàn cầu mặc dù hạ nhiệt nhưng ở mức cao; sự cạnh tranh địa chiến lược, chủ nghĩa bảo hộ, sự phân tách, phân mảnh, thiếu liên kết chặt chẽ chuỗi cung ứng toàn cầu đứt gãy cục bộ, tác động mạnh đến môi trường sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu của các doanh nghiệp; cung, cầu thì giảm, thị trường thu hẹp, giá cả một số mặt hàng chiến lược không ổn định, đặc biệt là giá hàng hóa nông thủy sản xuất khẩu. Từ đó, cơ cấu hàng hóa thông qua cảng không đồng đều và giảm sâu so với cùng kỳ.



Bên cạnh, cửa luồng giới hạn cho tàu có trọng tải nhỏ 5.000 tấn ra vào cảng xếp dỡ hàng; sự cạnh tranh của các cảng lân cận về giá xếp dỡ, về nguồn hàng, về dịch vụ,... ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất, kinh doanh của công ty trong năm qua.

Trước tình hình đó, HĐQT Công ty có những định hướng chỉ đạo kịp thời, cùng với sự điều hành quyết liệt của Ban Tổng giám đốc công ty, sự đồng lòng nhất trí của tập thể CB.CNV, người lao động trong đơn vị, và sự hỗ trợ tin tưởng của khách hàng, quý cổ đông. Công ty đã duy trì được hoạt động sản xuất, ổn định lao động, tạo được việc làm và thu nhập cho người lao động trong giai đoạn khó khăn.

1.2. Kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2023

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch năm 2023	Thực hiện năm 2023	Tỷ lệ %	Tỷ lệ % so CK
1. Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	1.715.000	1.351.042	78,78	73,76
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	67.600	63.021	93,23	80,94
3. Lợi nhuận trước thuế	//	7.000	3.927	56,10	47,45
4. Lợi nhuận sau thuế	//	5.200	3.093	59,49	49,28
5. Số đã nộp Ngân sách	//	7.300	6.042	82,77	87,33

1.3. Tình hình đầu tư, tình hình kinh doanh

- Về công tác đầu tư: Để tiếp tục mở rộng sản xuất, kinh doanh, nhất là khai thác dịch vụ logistics vận chuyển container tại các nhà máy, đóng rút hàng container tại Cảng, duy tu sửa chữa bến bãi chứa, đóng rút hàng hóa container,... Công ty đầu tư mua sắm 01 xe nâng 3 tấn đóng hàng container để đáp ứng theo yêu cầu khách hàng, khi đưa hàng hóa đến cảng. Các thủ tục đầu tư thực hiện theo quy định của pháp luật Nhà nước.

- Về Công tác kinh doanh: Duy trì ổn định hoạt động sản xuất, kinh doanh trên cơ sở chất lượng dịch vụ hiện có, đem lại doanh thu và có lợi nhuận. Có mối quan hệ gắn kết với các khách hàng truyền thống, các đơn vị dịch vụ logistics,..., ký kết các hợp đồng kinh tế đảm bảo tính pháp lý và hiệu quả.

1.4. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
1	Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
1.1	Hệ số thanh toán ngắn hạn (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	12,02	20,83
1.2	Hệ số thanh toán nhanh (TSLĐ – Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	11,32	19,89
2	Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
2.1	Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	4,94	3,45
2.2	Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	5,20	3,57

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2022	Năm 2023
3	Chỉ tiêu về hiệu suất hoạt động			
3.1	Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Vòng	16,89	17,63
3.2	Vòng quay tổng tài sản (Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân)	Vòng	0,48	0,38
4	Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
4.1	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	8,37	5,24
4.2	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	4,21	2,09
4.3	Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	4,01	2,00
4.4	Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/DT thuần	%	11,96	6,65

2. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ)

Trong năm 2023, thực hiện quy định theo Luật Doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức và hoạt động, Quy chế nội bộ về quản trị của Công ty, HĐQT đã tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua hình thức lấy ý kiến cổ đông trực tiếp tại đại hội và ĐHĐCĐ Công ty thống nhất thông qua nội dung của Nghị quyết số 10/NQ-ĐHĐCĐ, ngày 26/4/2023. HĐQT tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và lấy ý kiến bằng văn bản đối với một số nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và Quyết định nhằm định hướng, chỉ đạo kịp thời các hoạt động của Công ty, các Nghị quyết, Quyết định được HĐQT thống nhất cao là những định hướng quan trọng giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh mang lại hiệu quả.

Các Nghị quyết, quyết định do HĐQT ban hành trong năm 2023:

- Nghị quyết số 08/NQ-HĐQT, ngày 07/03/2023 của Hội đồng quản trị về việc thống nhất về thời gian và chương trình tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của công ty CP cảng An Giang.

- Nghị quyết số 09/NQ-HĐQT, ngày 18/04/2023 của Hội đồng quản trị về việc thống nhất thông qua các nội dung tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Nghị quyết số 10/NQ-HĐQT, ngày 17/08/2023 của Hội đồng quản trị về việc họp đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 06 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 06 tháng cuối năm 2023.

- Nghị quyết số 11/NQ-HĐQT, ngày 16/11/2023 của Hội đồng quản trị về việc họp đánh giá kết quả hoạt động sản xuất, kinh doanh 09 tháng đầu năm và phương hướng, nhiệm vụ 03 tháng cuối năm 2023.

- Quyết định số 01/QĐ-HĐQT, ngày 09/5/2023 của Hội đồng quản trị về việc chi trả cổ tức bằng tiền năm 2023 đối với cổ phiếu của CTCP Cảng An Giang.

- Quyết định số 02/QĐ-HĐQT, ngày 09/5/2023 của Hội đồng quản trị về việc quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2022.
- Quyết định số 03/QĐ-HĐQT, ngày 09/5/2023 của Hội đồng quản trị về việc Giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh năm 2023.
- Quyết định số 04/QĐ-HĐQT, ngày 09/5/2023 của Hội đồng quản trị về việc Giao Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2023.
- Quyết định số 05/QĐ-HĐQT, ngày 14/6/2023 của Hội đồng quản trị về việc chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023.

3. Hoạt động của HĐQT năm 2023

3.1. Cơ cấu của Hội đồng quản trị

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ghi chú	SLCP sở hữu/Đại diện vốn góp SCIC	Tỷ lệ (%)
1	Lê Việt Thành	CT HĐQT	Không điều hành	0	0%
2	Bùi Thành Hiệp	PCT HĐQT	Tổng Giám đốc	2.400 / 4.140.000	0,02% / 30%
3	Trần Văn Cam	TV HĐQT	P.Tổng Giám đốc	1.200 / 3.171.600	0.01% / 22,98%
4	Nguyễn Quốc Bảo	TV HĐQT	Không điều hành	7.500 / 0	0,054% / 0%
5	Phan Thành Tiến	TV HĐQT	Độc lập	15.000 / 0	0,11% / 0%

3.2. Tình hình tham dự các cuộc họp của thành viên HĐQT

3.2.1. HĐQT thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế và Nghị quyết của ĐHCĐ

HĐQT thực hiện công tác quản trị doanh nghiệp đảm bảo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, Quy chế đảm bảo lợi ích cho công ty và cổ đông. Tạo điều kiện thuận lợi để Ban điều hành chủ động trong công tác điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh song vẫn đảm bảo sự quản lý của HĐQT.

Trong năm 2023, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT và cho ý kiến đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT, với tinh thần trách nhiệm cao, đoàn kết, hợp tác, thực hiện các nhiệm vụ một cách trung thực, vì lợi ích cao nhất của các cổ đông và sự phát triển bền vững của công ty nhằm tạo ra việc làm ổn định, đảm bảo đời sống cho CB.CNV, người lao động.

Bên cạnh, thực hiện và hoàn thành các nhiệm vụ chung đối với hoạt động của HĐQT, các thành viên HĐQT đã thực hiện tốt vai trò và nhiệm vụ được giao theo sự phân công của HĐQT.

3.2.2. Mối quan hệ công tác

Các thành viên HĐQT luôn phối hợp chặt chẽ, thông tin cho nhau về những vấn đề có liên quan đến tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty cũng như công việc được giao.

Đối với những vấn đề, nội dung được Ban điều hành trình xin ý kiến chỉ đạo, HĐQT đều ban hành các nghị quyết, quyết định để Ban điều hành và bộ máy thực hiện, đồng thời HĐQT luôn theo dõi, kiểm tra, giám sát chặt chẽ việc thực hiện các nghị quyết, quyết định ban hành.

HĐQT thường xuyên phối hợp chặt chẽ với Ban kiểm soát song vẫn đảm bảo tính độc lập hoạt động của Ban kiểm soát. Đối với mỗi cuộc họp, HĐQT đều gửi thông báo mời họp và tài liệu họp HĐQT đến Ban kiểm soát theo đúng quy định như đối với thành viên HĐQT, tôn trọng, lắng nghe và tiếp thu ý kiến của Ban kiểm soát tham dự cuộc họp HĐQT.

3.3. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Điều hành

Với vai trò, quyền hạn và trách nhiệm của mình, HĐQT đã tích cực trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, theo dõi sát sao hoạt động của Ban điều hành, kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi nhất cho công tác điều hành, quản lý của Ban điều hành. Việc giám sát hoạt động của Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành đã được HĐQT thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ, Quy chế và quy định của pháp luật, nhận thấy:

- Tổng giám đốc và Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực thực hiện các nhiệm vụ và chỉ tiêu mà ĐHCĐ thường niên 2023 đã thông qua, trong quá trình điều hành luôn thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, vượt qua khó khăn để phát triển, tìm kiếm nguồn hàng, mở rộng thị phần nhằm gia tăng nguồn thu và lợi nhuận; giữ lực lượng lao động, không cắt giảm có việc làm và thu nhập ổn định.

- Tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ, Nghị quyết của HĐQT, triển khai các giải pháp cần thiết trong công tác quản lý, điều hành theo chỉ đạo của HĐQT và các đề xuất của Ban kiểm soát Công ty. Tình hình tài chính được kiểm soát tốt. Vốn chủ sở hữu được bảo toàn và phát triển. Công bố thông tin đầy đủ, đúng quy định về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh cho cổ đông, cơ quan quản lý Nhà nước và các bên liên quan trên cơ sở minh bạch, chính xác và kịp thời.

- Rà soát thống nhất các nội dung báo cáo trình trước Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023 theo quy định.

- Duy trì chế độ báo cáo định kỳ đối với HĐQT của Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh và điều hành công ty.

3.4. Hoạt động của thành viên độc lập HĐQT

HĐQT Công ty Cổ phần Cảng An Giang có 01 thành viên độc lập là ông Phan Thành Tiên, bổ nhiệm ngày 13/05/2021 theo Nghị quyết số 01/NQ-ĐHCĐ ngày 13/05/2021 của Đại hội cổ đông thường niên năm 2021. Trong năm 2023 thành viên độc lập HĐQT đã hoàn thành nhiệm vụ được HĐQT giao, thực hiện đầy đủ vai trò của thành viên HĐQT như: Theo dõi hoạt động của HĐQT, cho ý kiến nhằm bảo đảm HĐQT có thể đưa ra những quyết định không thiên vị, công khai, minh bạch, hài hòa lợi ích của cổ đông.

Trong các phiên họp thường kỳ của HĐQT, thành viên độc lập HĐQT cũng nghiên cứu và đưa ra các ý kiến trao đổi, đóng góp về chiến lược, giải pháp, phương hướng thực hiện kinh doanh để Ban điều hành nghiên cứu, tiếp thu và điều chỉnh cho phù hợp.

3.5. Công tác tổ chức, nhân sự, tiền lương



HĐQT xác định những công tác trọng tâm cần phải lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện là luôn kiên toàn tổ chức, gắn với nâng cao chất lượng dịch vụ xếp dỡ để mang lại hiệu quả, đáp ứng sự kỳ vọng của Quý cổ đông. Thống nhất giao Ban điều hành công ty tiếp tục rà soát kiện toàn bộ máy tổ chức, đủ năng lực thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành hoạt động sản xuất, kinh doanh linh hoạt trong sử dụng lao động để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả, an toàn, nhanh chóng.

Ngay từ đầu năm, HĐQT cũng đã ban hành nghị quyết về việc quyết toán quỹ tiền lương năm 2022 và phê duyệt kế hoạch lao động quỹ tiền lương năm 2023 để Ban điều hành chủ động thực hiện các công việc có liên quan, chi trả lương, đảm bảo quyền lợi của người lao động theo quy định.

Ban Điều hành thực hiện bổ sung Đề án Phân phối tiền lương cho người lao động đã được Ban hành năm 2021 gắn với năng suất và hiệu quả của người lao động; đồng thời cũng tiếp tục hoàn chỉnh đồng bộ các văn bản pháp lý, các quy định nội bộ, theo chức năng, nhiệm vụ để bảo đảm tính chủ động, phối hợp nhịp nhàng của bộ máy điều hành các cấp trong công ty. Đặc biệt là thực hiện tốt các quy định tiết giảm các chi phí như: đầu tư, sửa chữa, mua sắm chưa cần thiết; chi phí nguyên nhiên vật liệu; chi phí hội nghị, khánh tiết,... nhằm để góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3.6. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành và cổ đông

- Ban kiểm soát Kiểm tra, giám sát để đảm bảo công ty thực hiện đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

- Kiểm tra và thẩm định các báo cáo về sản xuất, kinh doanh, báo tài chính của công ty quý, 06 tháng, năm.

3.7. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

- Ban kiểm soát chủ động phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trong công tác kiểm tra, giám sát mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty. Thường xuyên trao đổi thông tin và tài liệu có liên quan.

- HĐQT và Ban Điều hành thường xuyên tạo điều kiện thuận lợi cho Ban kiểm soát trong việc thu thập thông tin, tài liệu có liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty.

4. Đánh giá việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023

HĐQT luôn thể hiện sự quyết tâm, cố gắng và trách nhiệm của mình đối với công tác lãnh đạo, chỉ đạo mọi hoạt động sản xuất, kinh doanh của Công ty và trách nhiệm đối với cổ đông. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra. Tuy năm 2023, gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng xung đột quân sự giữa Nga – Ucraina kéo dài, lạm phát ở mức cao, lãi suất tăng, chính sách tiền tệ thu hẹp, giá nhiên liệu tăng cao, tác động mạnh đến ngành vận tải, hàng hóa xuất nhập qua cảng. Nhưng đối với Công ty các mặt hoạt động cơ bản đáp ứng tốt yêu cầu như: Duy trì hoạt động sản xuất, có lợi nhuận, giữ vững ổn định lao động, việc làm và có thu nhập cho người lao động.

Công ty đã thực hiện những nội dung của Nghị quyết được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua bao gồm:

- Đã tiến hành thông báo và chi trả cổ tức năm 2023 cho các cổ đông.
- Thực hiện chi trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và phân bổ các quỹ theo đúng Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023.
- Đã lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 là Công ty TNHH Kiểm toán A & C – Chi nhánh Cần Thơ.

II. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2024

Tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty năm 2024 dự báo sẽ còn gặp không ít khó khăn, thách thức ảnh hưởng về kinh tế do xung đột chính trị trên thế giới ảnh hưởng không nhỏ đến tình hình kinh tế của cả nước và tỉnh An Giang nói riêng, giá cả có sự biến động, nhất là hàng hóa nông thủy sản xuất khẩu qua cảng; giá xăng, dầu, các nguyên, vật liệu phục vụ hoạt động sản xuất, kinh doanh tăng. Từ đó, ảnh hưởng đến việc thực hiện nhiệm vụ phát triển sản xuất, kinh doanh của công ty trong năm 2024.

Ngoài ra, còn có những khó khăn, như:

- Thị trường hoạt động dịch vụ kinh doanh khai thác cảng biển tại khu vực ngày càng cạnh gay gắt của nhiều cảng lan cận, do cung vượt quá cầu.
- Giá cước xếp dỡ giữa các cảng luôn chịu sự cạnh tranh và có xu hướng giảm giá.
- Sự bất lợi về cửa luồng, luôn bị bồi lắng chỉ cho phép tàu có trọng tải nhỏ (5.000 tấn) vào Sông hậu.
- Một số mặt hàng qua cảng năm 2023, bước sang năm 2024 qua nắm thông tin với khách hàng sẽ có một số mặt hàng sẽ giảm hoặc không thông qua cảng. Cho thấy tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh trong năm 2024 sẽ ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng và doanh thu.
- Phương tiện thiết bị xếp dỡ đã cũ, hư hỏng thường xuyên làm tăng chi phí sửa chữa ảnh hưởng đến hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, chất lượng cung cấp dịch vụ.

Tuy nhiên, hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty luôn nhận được sự quan tâm của các ngành, các quý cổ đông, các chủ hàng chủ tàu, sự hỗ trợ kết hợp chặt chẽ của các đơn vị dịch vụ logistics, các cơ quan quản lý nhà nước trong cảng.

Từ những thuận lợi và khó khăn nêu trên, HĐQT xin trình Đại hội đồng cổ đông những vấn đề sau:

1. Nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2024

Qua đánh giá tình hình có những khó khăn và thuận lợi cho định hướng hoạt động năm 2024. Do đó, đã loại trừ các yếu tố tác động kinh tế thế giới, khu vực và yếu tố trong tỉnh, Công ty xây dựng kế hoạch các chỉ tiêu chính về sản xuất, kinh doanh có tăng trưởng so với thực hiện năm 2023, như sau.

1257
NG T
CP
VN
GIA
EN

Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2023	Kế hoạch năm 2024	Kế hoạch năm 2024/Thực hiện năm 2023 (%)
1. Sản lượng hàng hóa thông qua	Tấn	1.351.042	1.460.000	108,06
2. Tổng doanh thu	Tr.đồng	63.021	65.000	103,14
3. Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.927	4.500	114,59
4. Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	3.093	3.600	116,39
5. Nộp ngân sách	Tr.đồng	6.042	6.200	102,62

2. Chiến lược phát triển công ty:

HĐQT xác định chiến lược hoạt động sản xuất, kinh doanh của cảng là phát triển cung ứng dịch vụ bốc xếp hàng hóa, kho bãi, dịch vụ logistics. Vì vậy, HĐQT tập trung chỉ đạo nâng cao năng lực quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tính chuyên nghiệp và kỷ luật lao động của cán bộ, công nhân viên, người lao động; nâng cao năng suất lao động để gia tăng sức cạnh tranh; tìm kiếm và mở rộng thị phần gắn với chất lượng dịch vụ hiện có.

- Mục tiêu của công ty là: Tối đa hóa lợi nhuận của cổ đông, lợi ích của CB.CNV, người lao động công ty. Đồng thời tiếp tục phát triển, nâng cao đời sống người lao động trên cơ sở sản xuất có hiệu quả.

- Định hướng sản xuất kinh doanh của công ty:

+ Giữ vững sự ổn định phát triển sản xuất, kinh doanh; đảm bảo doanh thu và lợi nhuận, chia cổ tức hàng năm.

+ Lấy sản xuất, kinh doanh dịch vụ xếp dỡ hàng hóa làm trọng tâm. Đồng thời khai thác tốt các cơ hội kinh doanh đem lại lợi nhuận cao để hỗ trợ. Trước mắt cần tận dụng, khai thác tốt cơ sở hạ tầng hiện có.

+ Tăng cường hợp tác với các đối tác, chủ hàng, các đơn vị logistics, các nhà đầu tư, ... tận dụng tốt cơ hội mở rộng hoạt động sản xuất, kinh doanh.

3. Đối với hoạt động SXKD và công tác của HĐQT

Hội đồng quản trị và Ban điều hành sẽ tiếp tục phát huy mạnh mẽ những thế mạnh sẵn có của Công ty, đồng thời khắc phục những khó khăn, để thúc đẩy phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của công ty luôn đạt hiệu quả cao nhất.

- Về các dịch vụ trọng tâm: Duy trì và nâng cao chất lượng các dịch vụ thế mạnh của Công ty như: dịch vụ xếp dỡ, giao nhận, kho hàng, lai dắt, cung ứng tàu biển,...đồng thời tận dụng những lợi thế về cơ sở vật chất, trang thiết bị hiện có, kết hợp linh hoạt các phương thức để nâng cao năng lực cạnh tranh của công ty.

- Về hoạt động liên doanh, liên kết: Tiếp tục tăng cường và mở rộng kết hợp chặt chẽ với các đối tác, chủ hàng, các đơn vị khai thác dịch vụ logistics, ...để tận dụng tốt cơ hội kinh doanh trước mắt cũng như lâu dài.

- Nâng cao năng suất xếp dỡ hàng hóa qua cảng, sẽ tiếp tục thực hiện chương trình duy tu sửa chữa bến bãi giai đoạn 2 xí nghiệp Cảng Mỹ Thới, đồng thời đầu tư xây dựng kho chứa hàng hóa thuộc xí nghiệp Cảng Bình Long, huyện Châu Phú.

08-0
Y
G
NG
I. AN G

- Bên cạnh tăng cường các giải pháp hoạt động công ty:

+ Đẩy mạnh và làm tốt công tác khai thác đối với 02 mặt hàng chiến lược hiện nay là gạo đóng container và gạo xuất khẩu. Bên cạnh có chính sách chăm sóc khách hàng, nâng cao chất lượng dịch vụ tạo uy tín với chủ hàng, chủ tàu đến cảng,

+ Áp dụng các biện pháp tích cực để thu hồi nợ đọng; bảo toàn và phát triển vốn, đáp ứng được yêu cầu về sản xuất và đầu tư.

+ Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, kiểm soát chi phí, tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm. Thực hiện triệt để các chủ trương tiết kiệm tránh thất thoát, lãng phí cho doanh nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD.

+ Quản lý và sử dụng linh hoạt, hợp lý lao động trên cơ sở khối lượng công việc hiện có, bên cạnh gắn quyền lợi với kết quả công việc nhằm khuyến khích người lao động nâng cao năng suất hiệu quả công tác.

Kính thưa Quý cổ đông

Trên đây là báo cáo của HĐQT về kết quả thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 và định hướng hoạt động năm 2024. Thay mặt HĐQT công ty, tôi xin cảm ơn các Quý cổ đông, đã tin tưởng và ủng hộ CTCP Cảng An Giang trong năm qua. HĐQT và Ban điều hành sẽ phát huy tinh thần trách nhiệm, nâng cao tính chủ động sáng tạo để phấn đấu hoàn thành tốt nhất kế hoạch năm 2024 đã đề ra. HĐQT cũng rất mong nhận được ý kiến đóng góp của các cổ đông để HĐQT và Ban Điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ tin tưởng giao phó.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận:

- TV HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban Tổng giám đốc C.ty;
- Quý cổ đông;
- Lưu: VP.HĐQT.



Lê Việt Thành

CÔNG TY CỔ PHẦN
CẢNG AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 07 /BC.SXKD-CAG

An Giang, ngày 04 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2024

HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Bước vào triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 trong bối cảnh tình hình kinh tế, xã hội diễn biến phức tạp, khó lường, làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp.

Đối với công ty Cổ phần Cảng An Giang ngoài những yếu tố thuận lợi như được khách hàng tin tưởng ủng hộ, có đội ngũ công nhân bốc xếp chuyên nghiệp, tay nghề cao. Các cơ quan quản lý Nhà nước như Cảng vụ Hàng hải An Giang, Hải quan cửa khẩu Cảng Mỹ Thới, biên phòng cửa khẩu Cảng Mỹ Thới...tạo điều kiện thuận lợi trong việc giải quyết các thủ tục về tàu biển, hàng hóa, phương tiện nhanh chóng cho chủ tàu, chủ hàng... Thì công ty cũng gặp rất nhiều khó khăn như: Mặt hàng chủ lực của cảng sệt giảm mạnh. Gạo xuất khẩu thì tàu lớn không vào nhận hàng được do luồng cho tàu có trọng tải lớn vào sông hậu bị cạn, buộc khách hàng phải đưa hàng về xếp ở các cảng khu vực Tp.HCM. Giá gạo nội địa tăng cao liên tục, bên cạnh đó giá vận chuyên container bằng đường bộ thấp nên khách hàng thay đổi phương thức vận chuyển. Điều này làm ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng. Ngoài ra chi phí sản xuất tăng do giá nhiên liệu, Công cụ, dụng cụ sản xuất tăng...Từ đó làm ảnh hưởng rất lớn đến hiệu quả sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hệ thống trang thiết bị sản xuất còn lạc hậu, chưa đồng bộ, tiêu thụ nhiên liệu cao, chi phí sửa chữa lớn.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH.

Với kinh nghiệm nhiều năm trong lĩnh vực khai thác cảng, nhận định hình sản xuất kinh doanh của công ty gặp nhiều khó khăn do tác động của các yếu tố khách quan như đã nói ở trên. Nên ngay từ đầu năm Tổng giám đốc cùng với Ban điều hành công ty đã đề ra nhiều giải pháp cụ thể cho từng lĩnh vực sản xuất kinh doanh, bám sát nhiệm vụ trọng tâm được Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 thông qua. Chỉ đạo, triển khai mọi nguồn lực sản xuất cùng với sự quyết tâm cao của toàn thể Cán bộ – Công nhân viên và người lao động trong toàn Công ty cố gắng phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

1. Một số chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN	% SO VỚI KẾ HOẠCH NĂM	% SO VỚI CÙNG KỲ
1	Sản lượng thông qua	Tấn	1.351.000	78,8	73,8
2	Doanh thu	Tỷ đồng	63,021	93,2	80,9
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	3,927	56,1	47,5
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6.042	82,8	87,3
5	Thu nhập bình quân tháng	Triệu đồng/người/tháng	7,8		

2. Phân tích 1 số chỉ tiêu:

Với kết quả trên cho thấy sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đều không đạt kế hoạch đề ra và thấp hơn so với cùng kỳ (Trong đó: sản lượng giảm 26,2%, doanh thu giảm 19,1% và lợi nhuận trước thuế giảm 52,5%). Nguyên nhân là do mặt hàng chủ lực của cảng chiếm tỷ trọng gần 60% tổng sản lượng hàng hóa kế hoạch thông qua cảng năm 2023 sụt giảm nghiêm trọng (trong đó sản lượng gạo xuất khẩu giảm hơn so với cùng kỳ 49,7% tương đương 370.000 tấn, gạo nội địa giảm hơn so với cùng kỳ 43,8% tương đương 155.000 tấn. Nguyên nhân như đã nói ở trên).

- **Mặt hàng gạo:** Sản lượng gạo thông qua Cảng đạt 575.000 tấn (trong đó: Gạo XK 375.000 tấn; gạo nội địa: 200.000 tấn).

+ Mặt dù sản lượng gạo xuất khẩu năm 2023 của Việt Nam tăng cao. Nhưng sản lượng gạo xuất khẩu thông qua cảng sụt giảm nghiêm trọng. Sản lượng gạo xuất khẩu chỉ đạt 57,7% kế hoạch và giảm hơn so với cùng kỳ 49,7% tương đương 370.000 tấn gạo. Nguyên nhân là do sau khi dịch Covid – 19 kết thúc, chuỗi cung ứng container trên toàn cầu được khôi phục trở lại, nguồn cung dồi dào nên các doanh nghiệp xuất khẩu gạo chọn phương thức vận tải bằng container. Mặt khác do lãi suất ngân hàng tăng cao, giá gạo không ổn định nên các công ty xuất khẩu gạo không đủ tiền để mua gạo với số lượng lớn, nên ký kết hợp đồng xuất khẩu với số lượng nhỏ và họ chọn phương thức vận tải bằng container để giao hàng (do số lượng ít không đủ lượng để đi tàu biển). Từ đó làm cho sản lượng gạo xuất khẩu thông qua cảng sụt giảm nghiêm trọng. Bên cạnh đó từ tháng 7 đến tháng 10 luồng cho tàu lớn vào sông hậu bị hạn chế bởi mớn nước thấp, tàu có tải trọng hơn 4.000 tấn vào nhận hàng không ra được (tàu chở gạo xuất khẩu thường có tải trọng từ 4.200 tấn trở lên, mớn nước từ 6,5m đến 7,3m trong khi đó mớn nước lớn nhất hàng tháng của luồng tối đa 6,3m). Nên các doanh nghiệp xuất khẩu gạo phải chuyển hàng lên các cảng khu vực thành phố Hồ Chí Minh để xếp hàng. Điều này

làm cho lượng tàu về cảng sụt giảm nghiêm trọng và sản lượng gạo xuất khẩu thông qua cảng cũng giảm theo.

+ Sản lượng gạo nội địa thông qua Cảng không đạt kế hoạch đề ra và giảm hơn so với cùng kỳ. Nguyên nhân là do giá gạo tăng cao liên tục, mặt khác hàng năm Tổng cục dự trữ nhà nước đấu thầu mua gạo nhập kho dự trữ quốc gia với sản lượng hơn 200.000 tấn/năm. Thường thì các công ty trúng thầu sẽ giao gạo tới các kho dự trữ quốc gia bằng tàu biển qua Cảng Mỹ Thới, nhưng năm 2023 sau khi các công ty trúng thầu thì giá gạo tăng đột biến (tăng hơn 3.000 đồng/kg) làm cho các công ty trúng thầu không mua được gạo để giao hàng nên đa số phải hủy hợp đồng, chấp nhận bồi thường hợp đồng. Mặt khác do giá vận tải container bằng đường bộ thấp nên một số khách hàng đã thay đổi phương thức vận chuyển bằng tàu biển sang đường bộ để giao hàng nhanh hơn, chi phí rẻ hơn. Từ đó làm cho sản lượng gạo nội địa thông qua cảng chỉ đạt 55,8% kế hoạch và giảm hơn so với cùng kỳ 43,8% tương đương 155.000 tấn.

- **Hàng nhập khẩu:** Hàng nhập khẩu thông qua Cảng chủ yếu là gỗ và phân bón (phân xá). Năm 2023 sản lượng hàng nhập khẩu thông qua Cảng đạt 130,6% kế hoạch và tăng hơn so với cùng kỳ 60%. Mặt dù sản lượng hàng nhập khẩu thông qua Cảng vượt kế hoạch đề ra và cao hơn so với cùng kỳ nhưng sản lượng không đáng kể (chỉ hơn 65.000 tấn), không đủ bù đắp sự sụt giảm của mặt hàng gạo.

- **Container:** Sản lượng container thông qua Cảng đạt 24.765 teus tương đương 371.475 tấn đạt 101,1% kế hoạch năm và bằng 98,2% so với cùng kỳ. Container xuất, nhập qua cảng phần lớn là container đóng gạo (tại bãi và tại kho khách hàng). Còn các mặt hàng khác như Đồ hộp rau quả, cá đông lạnh rất ít, do các mặt hàng này sản lượng ít nên khách hàng thường sử dụng đường bộ để vận chuyển.

- **Xí nghiệp Vận tải bộ:** Vận chuyển được 1,545 triệu T.km đạt 122,6% kế hoạch năm và bằng 96,4% so với cùng kỳ; Doanh thu 5,677 tỷ đồng, đạt 111,3% KH năm và bằng 97,5% so với cùng kỳ; lợi nhuận trước thuế 1,198 tỷ đồng đạt 137,5% KH năm và bằng 86,5% so với cùng kỳ. Hàng hóa vận chuyển của XN Vận tải bộ chủ yếu cũng là container đóng gạo tại các nhà máy (với sản lượng là 4.652 container, tương đương với 125.000 tấn gạo). Ngoài ra còn vận chuyển khoảng 305 container (40 feet) cá đông lạnh cho các nhà máy trong khu vực. Đạt được kết quả như vậy là do BGD Xí nghiệp Vận tải bộ làm tốt công tác điều hành sản xuất, Công tác chăm sóc khách hàng. Tài xế vận chuyển container làm việc với tinh thần tận tụy, thái độ phục vụ khách hàng tốt và nhất là việc chấp hành các quy định về an toàn giao thông đường bộ khi tham gia vận chuyển hàng hóa.

- **Xí Nghiệp Cảng Bình Long:** Sản lượng hàng hóa thông qua Cảng chủ yếu là phân bón, nguyên liệu chế biến thức ăn chăn nuôi (khoai mì lát, bã đậu nành). Sản lượng hàng hóa thông qua cảng đạt 146.000 tấn đạt 121,4% kế hoạch năm và bằng 112,8% so với cùng kỳ; Doanh thu 8,852 tỷ đồng đạt 118,8% kế hoạch năm và bằng 107,5% so với cùng kỳ; Lợi nhuận trước thuế 2,3 tỷ đồng đạt 187,3% KH

257
GT
P
NC
IAN
N.T.

năm và bằng 108,7% so với cùng kỳ. Sản lượng, doanh thu và lợi nhuận đều vượt kế hoạch đề ra và tăng cao so với cùng kỳ là do mặt hàng chủ lực của Cảng Bình Long là phân bón tăng mạnh với sản lượng hơn 120.000 tấn đạt 120,2% KH năm và bằng 113,5% so với cùng kỳ từ đó làm cho doanh thu xếp dỡ, lưu kho, vận chuyển tăng cao nên lợi nhuận tăng theo.

- **Phòng Dịch vụ Tổng hợp:** Phòng dịch vụ tổng hợp mặt dù làm tốt công tác khai thác hàng hóa thường xuyên tiếp cận chủ tàu, các đại lý hàng hải để tiếp thị và cung cấp các dịch vụ hàng hải như: Nước ngọt, cốt lốt, đồ rác và các dịch vụ hàng hải khác theo yêu cầu của khách hàng. Tuy nhiên doanh thu của Phòng DVTH không đạt kế hoạch đề ra (chỉ đạt 63,1% KH năm và bằng 62,8% so với cùng kỳ). Nguyên nhân là do lượng tàu về Cảng ít nên doanh thu cung cấp nước ngọt, đồ rác, cốt lốt sụt giảm nghiêm trọng. Ngoài ra sự sụt giảm sản lượng container lạnh cũng làm cho doanh thu cung cấp điện giảm theo.

Ngoài ra với sự sụt giảm mạnh của lượng tàu về cảng cũng làm giảm doanh thu Cảng phí, lai dắt, buộc mỡ dây, kiểm điểm giao nhận từ đó làm cho lợi nhuận cũng sụt giảm nghiêm trọng (vì các doanh thu này có tỷ suất lợi nhuận trên doanh thu cao).

III/- CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG:

1. Công tác quản lý khai thác điều hành:

Mặc dù gặp nhiều khó khăn trong khai thác hàng hóa do luồng cho tàu trọng tải lớn vào sông hậu bị hạn chế bởi môn nước thấp, nhưng bộ phận khai thác hàng hóa vẫn thường xuyên liên hệ với khách hàng, các đại lý hàng hải tìm kiếm những loại tàu có tải trọng phù hợp về cảng để nhận hàng. Chủ động tìm kiếm khách hàng mới, giữ mối liên hệ chặt chẽ với khách hàng truyền thống. Thường xuyên theo dõi biến động của thị trường và chủ động trước tình hình thị trường ngày càng cạnh tranh gay gắt để có những chính sách điều chỉnh hợp lý, kịp thời trong từng giai đoạn, đồng thời không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ để cạnh tranh với các Cảng khác trong khu vực.

Tìm kiếm khai thác thêm nhiều loại hàng, nhằm đa dạng nguồn hàng để tăng sản lượng hàng hóa thông qua cảng và hạn chế rủi ro trong kinh doanh. Chủ động xây dựng phương án kinh doanh, có cơ chế chính sách giá phù hợp với từng thời kỳ trong năm để thu hút khách hàng. Tiến hành rà soát, điều chỉnh giá thành và triển khai các giải pháp tiết kiệm, giảm chi phí đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh của Công ty.

Công tác kiểm soát chi phí luôn được quan tâm và chỉ đạo sát sao. Trong điều kiện nguồn hàng còn nhiều khó khăn, mức độ cạnh tranh ngày càng gia tăng thì việc tiết kiệm chi phí là biện pháp hữu hiệu giúp phòng ngừa rủi ro và nâng cao thu nhập cho người lao động. Tại các cuộc họp giao ban đầu tuần Tổng Giám đốc Công ty thường xuyên nhắc nhở các bộ phận sản xuất phải nâng cao tinh thần tiết kiệm, các phòng ban chuyên môn phải quản lý chặt chẽ các chi phí. Nhất là chi phí mua sắm công cụ, dụng cụ sản xuất, cấp phát nhiên vật liệu, chi phí sửa chữa...

Công tác tổ chức: Làm tốt công tác tham mưu cho lãnh đạo Công ty trong công tác tổ chức cán bộ, các chế độ chính sách, tiền công, tiền lương cho người lao động kịp thời, chính xác.

Xây dựng đề án phân phối tiền lương năm 2023 theo quan điểm là phân phối theo năng suất lao động và kết quả kinh doanh. Coi việc trả lương đúng cho người lao động là thực hiện đầu tư cho phát triển, là động lực để nâng cao hiệu quả sản xuất, kinh doanh, khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp trên thị trường và phát triển bền vững. Đề án đã thông qua, được người lao động đồng tình ủng hộ và được Tổng giám đốc phê duyệt áp dụng trả lương năm 2023.

Thường xuyên theo dõi, điều động, sắp xếp lại nhân sự phù hợp với chuyên môn nghiệp vụ của CB - CNV. Đội bảo vệ làm tốt công tác an ninh trật tự, đảm bảo an toàn tài sản của Công ty. Kiểm tra các phương tiện ra vào Cảng chặt chẽ, nhất là đối với các phương tiện của Công nhân xếp dỡ thủ công để ngăn chặn kịp thời những hành vi tiêu cực ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

Phối hợp với các cơ quan hữu quan thường xuyên kiểm tra an ninh vùng nước Cảng.

Công tác tổ chức điều hành sản xuất khoa học, hợp lý, đảm bảo năng suất, giải phóng nhanh phương tiện, hàng hóa, thực hiện giải phóng tàu theo yêu cầu của khách hàng đúng kế hoạch, không để xảy ra tình trạng tàu chờ, bố trí cầu bến, phao neo phù hợp theo yêu cầu sản xuất của công ty, chủ động bố trí tàu lai phục vụ tàu ra vào cầu, bến, phao neo an toàn. Tăng cường công tác kiểm tra giám sát thực hiện nội quy an toàn lao động, quy trình xếp dỡ, tận dụng khai thác tối đa cầu bến, đảm bảo năng suất lao động

Tổ chức sản xuất hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp với công việc cụ thể của từng mặt hàng nhằm tiết kiệm thời gian và chi phí sản xuất. Thường xuyên kiểm tra bảo dưỡng định kỳ các phương tiện, thiết bị sản xuất để kịp thời phát hiện những hư hỏng. Điều phối phương tiện, nhân sự giữa các Xí nghiệp. Căn cứ vào lượng hàng hóa, tính chất hàng hóa, tình trạng hoạt động của phương tiện, thiết bị sản xuất từng Xí nghiệp và tính năng của từng phương tiện, thiết bị. Công ty đã thực hiện điều chuyển tạm thời phương tiện, thiết bị và nhân sự giữa các Xí nghiệp nhằm tận dụng hiệu quả nhất nguồn lực của cảng.

Phòng dịch vụ tổng hợp kết hợp với tổ khai thác hàng hóa bám sát chủ tàu, các đại lý hàng hải để cung ứng các dịch vụ hàng hải như: Nước ngọt, cốt lốt, đổ rác và các dịch vụ hàng hải khác theo yêu cầu của khách hàng. Thường xuyên liên hệ với các sở, ngành cấp tỉnh xin cấp phép kinh doanh xăng dầu.

Đầu tuần Tổng Giám đốc Công ty họp giao ban với Ban điều hành và lãnh đạo các phòng chuyên môn nghiệp vụ của công ty, giám đốc các Xí nghiệp để nắm lại tình hình sản xuất kinh doanh, đồng thời có những chỉ đạo kịp thời để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.



2. Công Tác Quản Lý Kỹ Thuật – Đầu Tư Xây Dựng:

- Công tác bảo trì, sửa chữa được duy trì thường xuyên, xưởng sửa chữa đảm bảo công tác bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời các phương tiện sản xuất không để bị động trong sản xuất.

- Công tác quản lý kỹ thuật luôn được quan tâm, chỉ đạo chặt chẽ. Quyết toán nhiên liệu, vật liệu sản xuất trên cơ sở định mức kỹ thuật đã được phê duyệt. Thường xuyên rà soát, định mức lại nhiên liệu sản xuất của các phương tiện phù hợp với từng loại hàng nhằm tiết kiệm tối đa chi phí, các dự toán sửa chữa và dự án đầu tư mua sắm, xây dựng phải được kiểm tra, thẩm định trước khi trình Ban Tổng Giám đốc phê duyệt.

- Duy tu sửa chữa đường xá, bến bãi phục vụ sản xuất, tạo môi trường sạch sẽ để phục vụ khách hàng đóng container gạo tại cảng.

- **Công tác mua sắm trang thiết bị phục vụ sản xuất:** Mua sắm 1 xe nâng 3 tấn cho xí nghiệp Cảng Mỹ Thới để phục vụ sản xuất.

PHƯƠNG HƯỚNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2024

Theo nhận định của Tổng Giám đốc, Ban Điều hành Công ty và thông tin từ khách hàng cho thấy tình hình sản xuất, kinh doanh của Công ty năm 2024 vẫn còn gặp nhiều khó khăn. Hàng hóa thông qua cảng vẫn là các mặt hàng truyền thống như: Gạo, gỗ, clinker, phân bón và container (chủ yếu là để đóng gạo tại bãi và kho khách hàng). Tuy nhiên sản lượng vẫn không tăng trưởng so với năm 2023. Nguyên nhân là do giá gạo xuất khẩu tăng cao và không ổn định, gạo nội địa thì khách hàng thay đổi phương thức vận chuyển từ tàu biển sang đóng container tại kho đi bằng đường bộ. Mớn nước luồng cho tàu có trọng tải lớn vào sông hậu không ổn định tàu có trọng tải từ 5.000 tấn đến 7.000 tấn (mớn nước từ 6,7m đến 7,5m) ra vào phải lệ thuộc vào thủy triều. Phân xá nhập khẩu đóng bao tại cảng (hàng tạm nhập tái xuất) buộc phải đóng bao trong kho ngoại quan mà cảng thì không có kho ngoại quan nên khách hàng nhập hàng về cảng quốc tế Long An để đóng bao (trước đây thuế xuất, nhập khẩu mặt hàng phân bón là 0% nên khách hàng nhập khẩu phân xá về cảng đóng bao rồi xuất khẩu sang thị trường Campuchia nhưng nay thuế nhập khẩu phân bón là 5% nên khách hàng chọn phương án tạm nhập tái xuất). Container có thể bị đứt gãy chuỗi cung ứng do tình hình căng thẳng trên biển đỏ... Từ đó làm ảnh hưởng rất lớn đến sản lượng hàng hóa thông qua Cảng.

Từ nhận định trên Công ty đề ra các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
1	Sản lượng thông qua	Tấn	1.460.000

125
NG
CP
N
GLA
EN

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	65,0
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	4,5
4	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	6,2
5	Thu nhập bình quân tháng	Triệu đồng/người/tháng	8,0

1. Một số định hướng:

Công tác khai thác: Các tổ khai thác thường xuyên tiếp cận chủ tàu, chủ hàng, đại lý hàng hải và các công ty logistic nắm bắt thông tin kịp thời về thị trường, hàng hóa để có chiến lược sản xuất kinh doanh phù hợp, đồng thời mở rộng khai thác thêm nguồn hàng mới, khách hàng mới.

Hợp tác chặt chẽ với các đơn vị Logistic tìm kiếm khách hàng, có chính sách giá hợp lý để khách hàng đưa hàng đến Cảng đóng container cũng như vận chuyển container đến kho khách hàng.

Khai thác triệt để cầu tàu, bến phao, dịch vụ lai dắt, dịch vụ cung ứng tàu biển và các dịch vụ hàng hải khác.

Nâng cao chất lượng đóng container gạo tại bãi, đảm bảo số lượng hàng hóa chất xếp, khu vực đóng hàng phải đảm bảo vệ sinh, điều độ hiện trường luôn có mặt theo dõi trong quá trình đóng hàng.

Tiếp tục theo dõi, bám sát khách hàng mới có nhu cầu xuất khẩu hàng hóa thông qua Cảng như quặng sắt, cát, cọc...

2. Một số giải pháp:

Với những khó khăn trên Ban Điều hành Công ty có những giải pháp cụ thể như sau:

Tăng cường công tác quản lý, rà soát, sắp xếp lại nhân sự phù hợp nhằm tăng năng suất lao động, giảm chi phí mang lại hiệu quả cao trong SXKD. Quản lý chặt chẽ chi phí quản lý, Công cụ dụng cụ sản xuất, chi phí sửa chữa phương tiện, máy móc thiết bị. Thực hành tiết kiệm trên tất cả các lĩnh vực. Tăng cường công tác bảo vệ cơ quan, công tác phòng chống cháy nổ, đảm bảo an ninh trật tự trong toàn Công ty.

Tăng cường công tác khai thác hàng hóa, nắm bắt kịp thời thông tin khách hàng để đề ra chiến lược khai thác. Tập trung khai thác các mặt hàng thế mạnh như gạo xuất khẩu theo hợp đồng thương mại. Tăng cường khai thác thêm nhiều loại hàng hóa khác. Có chiến lược cạnh tranh với các Cảng lân cận để thu hút khách hàng, tăng cường công tác kiểm tra giám sát các hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

Kết hợp với các đơn vị Logistic khai thác thêm nhiều khách hàng mới, nhất là các khách hàng tiềm năng xuất khẩu gạo tại địa phương và các khu vực lân cận để

đóng hàng container tại Cảng cũng như vận chuyển container đóng hàng tại kho của khách hàng bằng đường bộ.

Tập trung khai thác các dịch vụ cung ứng tàu biển như: Cốt lót, cấp nước, đổ rác và các dịch vụ hàng hải khác. Thường xuyên liên hệ với các sở, ban ngành của tỉnh để hoàn thành thủ tục cấp phép kinh doanh xăng dầu.

Tập trung kiểm tra bảo dưỡng thường xuyên các phương tiện sản xuất, nhằm phát hiện kịp thời những hư hỏng để khắc phục đưa vào sản xuất. Kiểm tra chặt chẽ việc sử dụng công cụ dụng cụ sản xuất, đề ra giải pháp sử dụng tiết kiệm công cụ dụng cụ sản xuất làm giảm tối đa chi phí sản xuất cho Công ty.

Xí Nghiệp Cảng Mỹ Thới phân công công việc hợp lý, điều động phương tiện sản xuất phù hợp để hạn chế tối đa chi phí sản xuất và giải phóng nhanh phương tiện, hàng hóa cho khách hàng. Quản lý chặt chẽ các đội CNXD thủ công, tăng cường lực lượng công nhân đảm bảo năng suất xếp dỡ đồng bộ với phương tiện cơ giới, tránh những hành vi nhùng nhịu, tiêu cực làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.

Xí nghiệp Cảng Bình Long tăng cường khai thác hàng hóa xếp dỡ, hàng hóa lưu kho, tận dụng triệt để nhu cầu bốc xếp vận chuyển hàng hóa tại khu công nghiệp Bình Long.

Xí nghiệp Vận Tải Bộ khai thác hàng hóa vận chuyển container về kho khách hàng đóng hàng và mở rộng khu vực vận chuyển ra các khu công nghiệp ở các tỉnh lân cận.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các phòng, ban, xí nghiệp nhằm quản lý điều hành sản xuất một cách khoa học, tiết kiệm. Quản lý chặt chi phí nhằm giảm giá thành. Thu hồi công nợ kịp thời, không để phát sinh nợ khó đòi. Đồng thời kiểm tra công tác quản lý kỹ thuật, an toàn vệ sinh lao động, phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường.

Nơi nhận:

- Cô đồng
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Bùi Thành Hiệp



BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

Năm 2023

- Căn cứ Luật Doanh Nghiệp số 59/2020/QH14;
 - Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công Ty Cổ Phần Cảng An Giang
 - Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2022, Quyết định của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc Công ty.
- Căn cứ báo cáo tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Công ty Cổ phần Cảng An Giang đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư vấn A&C Chi nhánh Cần Thơ.

Ban Kiểm Soát xin trân trọng thông báo trước Hội Đồng Quản Trị Và Ban Tổng Giám Đốc về tình hình hoạt động và kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao năm 2023, phương hướng nhiệm vụ năm 2024, cụ thể như sau:

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Cơ cấu ban kiểm soát gồm 3 thành viên

- Bà Trần Thị Thu Trà: Trưởng Ban Kiểm soát Công ty;
- Bà Trần Thị Thuý Hạnh: Thành viên Ban kiểm soát;
- Ông Phạm Văn Thành: Thành viên ban kiểm soát

2. Hoạt động của Ban kiểm soát và các thành viên năm 2023

Trong năm 2023, Ban kiểm soát Công ty Cổ Phần Cảng An Giang đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Thực hiện các báo cáo định kỳ của Ban kiểm soát.
- Kiểm tra, giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh toàn công ty thông qua báo cáo hằng tháng, quý I, quý II, quý III và năm 2023.
- Thẩm định Báo cáo tài chính, tình hình thực hiện kinh doanh hàng quý và năm 2023. Thẩm định Báo cáo tài chính nhằm đánh giá tình hình trung thực và hợp lý của

CÔNG
34

các số liệu tài chính, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các chính sách, quy định pháp luật có liên quan.

- Giám sát, Kiểm tra việc thực hiện, tuân thủ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2023, việc chấp hành điều lệ công ty, pháp luật của nhà nước và các quy chế, quy định, quyết định của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ năm 2023.

- Tham gia ý kiến với HĐQT, Ban điều hành công ty về các vấn đề liên quan đến hoạt động kinh doanh của công ty thông qua việc tham dự các cuộc họp HĐQT và các cuộc họp với ban điều hành.

- Kiểm tra công tác quản lý bảo toàn vốn, việc triển khai các dự án đầu tư, quy chế trả lương và các quy định khác đúng theo quy định của pháp luật và Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty.

- Duy trì sự phối hợp chặt chẽ trong hoạt động với HĐQT, ban Tổng Giám đốc và các phòng ban trong Công ty.

3. Đánh giá năng lực, hiệu quả của Ban kiểm soát.

- Với tinh thần trách nhiệm cao, trong quá trình hoạt động, từng thành viên ban kiểm soát luôn khẳng định năng lực chuyên môn nghiệp vụ, kiểm tra một cách độc lập, khách quan và báo cáo theo ý riêng của mình về tính trung thực và hợp lý của báo cáo tài chính, cũng như tính tuân thủ pháp luật của các hoạt động kinh doanh chung.

- Trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, Ban kiểm soát luôn nhận được sự quan tâm, tạo điều kiện thuận lợi từ Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các bộ phận quản lý trong công ty để ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ được giao; đối với cổ đông ban kiểm soát không nhận được một khiếu nại nào của cổ đông về hoạt động của công ty, và điều hành của HĐQT và Ban Tổng Giám đốc.

II. Hoạt động của HĐQT, Ban TGD và bộ máy quản lý:

- Ban kiểm soát đã được cung cấp đầy đủ hồ sơ tài liệu, số liệu, nội dung yêu cầu tham dự, góp ý tại các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban điều hành.

- Trong năm 2023 tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty Ban điều hành công ty trong năm đã không đạt chỉ tiêu lợi nhuận đề ra, theo giám sát của ban kiểm soát thì 06 tháng đầu năm công ty hoạt động hiệu quả tuy nhiên 06 tháng cuối năm tình hình diễn biến phức tạp, cửa luồng cạn từ đó tàu xuất khẩu hạn chế hoặc không vào được, giá gạo không ổn định, tình hình mặt hàng Container cũng sụt giảm, nhưng với sự linh hoạt trong điều hành sản xuất đã mang lại kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh tuy có lợi nhuận nhưng không đạt kế hoạch đề ra trong năm 2023. Hội

đồng quản trị vẫn duy trì hợp theo quy định của Điều lệ Công ty và các quy định pháp luật liên quan.

III. Tình hình tài chính và hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Đối với các tài liệu và số liệu trong báo cáo tài chính đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 của công ty, Ban kiểm soát nhận thấy báo cáo tài chính thể hiện tính trung thực của việc ghi chép, lưu trữ và lập sổ kế toán đầy đủ, hợp lệ đúng theo qui định.

- Tình hình hoạt động tài chính lành mạnh, công khai và minh bạch, trong đó tình hình quản lý vốn chặt chẽ, tình hình công nợ không để phát sinh thêm nợ xấu.

1. Báo cáo tài chính đến ngày 31 tháng 12 năm 2023:

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập trên cơ sở chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý liên quan, mở sổ kế toán chi tiết, tổng hợp đúng theo quy định. Công ty đã thực hiện việc cung cấp thông tin theo đúng quy định đối với công ty đại chúng đầy đủ và kịp thời. Báo cáo đáp ứng được các nội dung cũng như biểu mẫu theo quy định của Bộ tài chính về quản lý tài chính.

a/ Bảng cân đối kế toán đến ngày 31/12/2023:

Đơn vị tính: VND

TÀI SẢN	Mã Số	Thuyết minh	Số cuối quý	Số đầu năm
1	2		3	4
A- TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		77.950.583.518	78.801.796.440
<i>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</i>	110	V.1	9.546.241.903	9.509.065.661
<i>II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn</i>	120	V.2	52.000.000.000	50.000.000.000
<i>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</i>	130		12.880.781.189	14.656.041.473
<i>IV. Hàng tồn kho</i>	140		2.602.735.344	3.928.021.399
<i>V. Tài sản ngắn hạn khác</i>	150		920.825.082	708.667.907
B- TÀI SẢN DÀI HẠN	200		74.114.305.052	78.673.952.582
<i>I. Các khoản phải thu dài hạn</i>	210		11.328.224.800	11.328.224.800

II. Tài sản cố định	220		55.425.837.350	62.096.658.134
III. Bất động sản đầu tư	230			
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		692.882.652	639.405.800
V. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250		3.173.454.374	3.008.456.817
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.493.905.876	1.601.207.031
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		<u>152.064.888.570</u>	<u>157.475.749.022</u>
NGUỒN VỐN				
A- NỢ PHẢI TRẢ	300		5.242.720.271	7.783.767.970
I. Nợ ngắn hạn	310		3.742.830.271	6.553.877.970
II. Nợ dài hạn	330		1.499.890.000	1.229.890.000
B- NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		146.822.168.299	149.691.981.052
I. Vốn chủ sở hữu	410		146.822.168.299	149.691.981.052
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430			
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		<u>152.064.888.570</u>	<u>157.625.132.806</u>

b. Đánh giá một số chỉ tiêu tài chính:

Căn cứ số liệu báo cáo tài chính ngày 31 tháng 12 năm 2023, Ban kiểm soát lập bảng tổng hợp sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Số TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	31/12/2023		31/12/2022
			Giá trị (triệu đồng)	Chỉ số	Chỉ số
A	Khả năng thanh toán				
1	Khả năng thanh toán nhanh (Tài sản ngắn hạn – hàng tồn kho)/ Nợ ngắn hạn	Lần	(77.951-2.603)/5.243	14,40	11,43

2	Khả năng thanh toán hiện hành Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn	Lần	77.951/5.243	14,87	12,03
B	Cơ cấu tài sản, nguồn vốn				
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	77.951/152.065	51,26	50,04
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	74.114/152.065	48,74	49,96
3	Tổng nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	5.243/152.065	3,45	4,94
4	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	146.822/152.065	96,55	95,06
C	Hệ số nợ				
1	Tổng nợ phải trả/Vốn chủ sở hữu	%	5.243/146.822	3,57	5,29
2	Nợ phải thu của khách hàng/Tài sản ngắn hạn	%	12.881/77.951	16,52	18,59
D	Chỉ số hiệu quả hoạt động				
1	Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	3.093/152.065	2,03	3,99
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (ROS)	%	3.093/59.083	5,23	8,37
3	Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	3.093/146.822	2,11	4,19

Nhận xét:

- Qua các chỉ tiêu tài chính, ta thấy được tình hình tài chính cũng như dòng của Công ty rất tốt, đảm bảo khả năng thanh toán kịp thời và an toàn cao. Cơ cấu tài sản nguồn vốn cân đối, hợp lý. Tài sản ngắn hạn (77,9 tỷ đồng) luôn lớn hơn nợ ngắn hạn (3,7 tỷ đồng) tức nguồn vốn lưu động thường xuyên dương thể hiện sự ổn định trong hoạt động kinh doanh vì luôn có một bộ phận nguồn vốn lưu động thường xuyên tài trợ cho tài sản lưu động để sử dụng cho hoạt động kinh doanh.

- Hệ số tổng nợ phải trả/Vốn CSH năm 2023 đạt 3.45% là khoản nợ rất nhỏ thể hiện việc chi trả các khoản nợ kịp thời, đúng hạn, không có áp lực thanh toán chi phí cho Công ty.

- Chỉ tiêu Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản, lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu đều giảm hơn so với năm trước.

2. Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023:

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã Số	Thuyết Minh	<u>Năm nay</u>	<u>Năm trước</u>
1	2		4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	59.082.598.087	74.995.839.709
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		59.082.598.087	74.995.839.709
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	50.396.260.940	57.583.513.914
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		8.686.337.147	17.412.325.795
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.935.542.090	2.861.657.658
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	(164.997.282)	(104.521.535)
Trong đó chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.154.634.228	1.445.714.567
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	7.704.713.596	9.960.695.915
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		3.927.528.695	8.972.094.506
11. Thu nhập khác	31	VI.7	2.982.701	763
12. Chi phí khác	32	VI.8	3.625.715	697.068.879
13. Lợi nhuận khác	40		(643.014)	(697.068.116)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		3.926.885.681	8.275.026.390

15. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	51	V.13	833.641.850	1.998.124.723
16. Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại	52			0
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.093.243.831	6.276.901.667
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	VI.9	244	455

* Qua báo cáo tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 thể hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty như sau:

ĐVT: Triệu đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm	năm 2023	%/KH	% cùng kỳ
01	Tổng doanh thu	67.600	63.021	93,23	80,94
02	Lợi nhuận trước thuế	7.000	3.927	56,10	47,45
03	Lợi nhuận sau thuế	5.200	3.093	59,49	49,28
04	Tỷ suất LN sau thuế/Vốn điều lệ	3,77%	2,24%	59,42%	

*** Đánh giá chung:**

- Về tổng doanh thu: thực hiện năm 2023 là 63,021 triệu đồng so với nghị quyết Đại hội đồng cổ đông 67,6 tỷ đồng là đạt được 93,23% so với kế hoạch năm 2023, theo quan sát của Ban kiểm soát tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 không đạt hiệu quả so với năm 2022 nguyên nhân do mặc hàng chủ lực là gạo sứt giảm mạnh từ tháng 7 đến 12 năm 2023 nên công ty không đạt kế hoạch đề ra.

- Về chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2023 là 3.927 triệu đồng so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông là 7.000 triệu đồng đạt 56,10% kế hoạch của cả năm 2023.

- Tiền lương, thù lao và các khoản thu nhập khác của HĐQT, BKS năm 2023 thực hiện đúng theo nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2023 và quy chế lương hiện hành của công ty.

IV. Hoạt động đầu tư trong năm 2023:

- Trong năm 2023 Công ty đã đầu tư mua sẵn 01 xe nâng TOYOTA 8FD35J phục vụ đóng container gạo túi Jumbo .

IV. Kiến Nghị:

- Tiếp tục duy trì chất lượng dịch vụ cạnh tranh đối với khách hàng truyền thống, và tăng cường công tác khai thác hàng hóa nhất là mặt hàng container trong thời gian tới.

- Công ty xây dựng, duy trì chính sách linh hoạt về giá cả với từng khách hàng, từng mặt hàng nhằm duy trì lâu dài khách hàng hiện có và có sức thu hút khách hàng mới trong điều kiện cạnh tranh ngày càng gay gắt.

- Tiếp tục khai thác tốt mặt hàng gạo xuất khẩu qua các thị trường như: Philippines, Indonesia, Malaysia...

- Thường xuyên củng cố, điều tiết lực lượng công nhân xếp dỡ một cách hợp lý, phù hợp với điều kiện làm hàng theo từng thời điểm thực tế.

- Tiếp tục thực hiện đề án nhân sự: Tổ chức, sắp xếp, bố trí nhân sự một cách hợp lý để phát huy hiệu quả nhằm tăng năng suất lao động trong năm 2024 và những năm tiếp theo.

- Tiếp tục thực hiện chủ trương thực hành tiết kiệm chống lãng phí của công ty.

V. Kế hoạch công tác năm 2024 của Ban Kiểm Soát:

Ban Kiểm Soát tập trung một số công việc sau:

- Một số chỉ tiêu chính:

1/ Tấn thông qua: 1.460.000 tấn.

2/ Tổng Doanh Thu: 65,000 tỷ đồng.

3/ Lợi nhuận trước thuế: 4,5 tỷ đồng.

Ban Kiểm Soát tiếp tục giám sát tình hình thực hiện các Nghị Quyết, Quyết Định của Đại Hội Đồng Cổ Đông và tình hình thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2024.

- Xem xét đánh giá kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh, công tác đầu tư xây dựng cơ bản, công tác quản lý điều hành trên cơ sở các báo cáo quyết toán, các báo cáo định kỳ và các tài liệu khác do các phòng ban cung cấp.

- Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2023 và phương hướng hoạt động năm 2024. Kính trình Hội Đồng Quản Trị, Ban Tổng Giám Đốc xem xét.

Nơi nhận:

- Hội đồng Quản trị;
- Ban Kiểm soát;
- Ban Tổng Giám đốc;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

**CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG
BAN KIỂM SOÁT**

Trần Thị Thu Trà

NG
T



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG
Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129
Website: www.angiangport.com.vn

Số: 18 /TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;
- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Chi Nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C tại Cần Thơ.

Nay, Ban Tổng Giám đốc Công ty xin kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua vấn đề sau:

- Thông qua báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 đã được kiểm toán bởi Chi Nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Và Tư Vấn A&C tại Cần Thơ ký ngày 07/03/2024.
- Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 (bản tóm tắt) được đính kèm tài liệu đại hội.
- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 được đăng tải tại website công ty: <https://www.angiangport.com.vn/co-dong>

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Thành Hiệp

An Giang, ngày 04 tháng 04 năm 2024

BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN NĂM 2023

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Chi Nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và Tư Vấn A&C tại Cần Thơ.

Công ty cổ phần Cảng An Giang báo cáo tóm tắt một số chỉ tiêu chính của báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2023 như sau:

• BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN :

ĐVT: đồng

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
A-TÀI SẢN NGẮN HẠN (100=110+120+130+140+150)	100		77.950.583.518	78.801.796.440
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	V1	9.546.241.903	9.509.065.661
1. Tiền	111		9.546.241.903	9.509.065.661
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	120	V2	52.000.000.000	50.000.000.000
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	V2a.	52.000.000.000	50.000.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		12.880.781.189	14.656.041.473
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	V3	9.984.517.140	13.454.329.165
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	V4a	653.022.221	110.303.000
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	V5	3.852.762.982	2.700.930.462
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi (*)	137	V6	(1.609.521.154)	(1.609.521.154)
IV. Hàng tồn kho	140		2.602.735.344	3.928.021.399
1. Hàng tồn kho	141	V7	2.602.735.344	3.928.021.399
V- Tài sản ngắn hạn khác	150		920.825.082	708.667.907
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	V8a	425.351.411	708.667.907
2. Thuế và các khoản phải thu nhà nước	153	V14	495.473.671	-



TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
B- TÀI SẢN DÀI HẠN (200=210+220+240+250+260)	200		74.114.305.052	78.673.952.582
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		11.328.224.800	11.328.224.800
1. Trả trước cho người bán dài hạn	212	V4b	11.328.224.800	11.328.224.800
II. Tài sản cố định	220		55.425.837.350	62.096.658.134
1. TSCĐ hữu hình	221	V9	53.175.584.236	59.846.405.020
- Nguyên giá	222		188.346.597.736	187.856.597.736
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	223		(135.171.013.500)	(128.010.192.716)
2. TSCĐ vô hình	227	V10	2.250.253.114	2.250.253.114
- Nguyên giá	228		2.250.253.114	2.250.253.114
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	229		-	-
III. Bất động sản đầu tư	230		0	0
- Nguyên giá	231		-	-
- Giá trị hao mòn lũy kế (*)	232		-	-
IV. Tài sản dở dang dài hạn	240		692.882.652	639.405.800
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	V11	692.882.652	639.405.800
V. Đầu tư tài chính dài hạn	250		3.173.454.374	3.008.456.817
1. Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	253	V2b.	4.320.000.000	4.320.000.000
2. Dự phòng giảm giá đầu tư tài chính dài hạn (*)	254	V2b	(1.146.545.626)	(1.311.543.183)
VI. Tài sản dài hạn khác	260		3.493.905.876	1.601.207.031
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	V8b	3.493.905.876	1.601.207.031
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		152.064.888.570	157.475.749.022
NGUỒN VỐN				
A- NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		5.242.720.271	7.783.767.970
I. Nợ ngắn hạn	310		3.742.830.271	6.553.877.970
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	V12	63.735.000	1.287.176.010
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	V13	47.137	764.586

1012
 ONG
 CP
 AN
 I GLA
 UYEN

TÀI SẢN	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà Nước	313	V14	217.422.443	620.891.828
4. Phải trả người lao động	314	V15	1.584.355.200	2.739.763.204
5. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318	V16	360.000.000	204.545.450
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	V17a	883.318.710	793.057.660
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		633.951.781	907.679.232
II- Nợ dài hạn	330		1.499.890.000	1.229.890.000
1. Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336	V16	270.000.000	-
2. Phải trả dài hạn khác	337	V17b	1.229.890.000	1.229.890.000
B- VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410 + 420)	400		146.822.168.299	149.691.981.052
I. Vốn chủ sở hữu	410		146.822.168.299	149.691.981.052
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	V18	138.000.000.000	138.000.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		138.000.000.000	138.000.000.000
- Cổ phiếu ưu đãi	411b		-	-
8. Quỹ đầu tư phát triển	418		5.728.924.468	5.415.079.385
11. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.093.243.831	6.276.901.667
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		-	6.276.901.667
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		3.093.243.831	
12. Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản	422		-	-
II. Nguồn kinh phí và các quỹ khác	430		0	0
1. Nguồn kinh phí	431		-	-
2. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		-	-
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		152.064.888.570	157.475.749.022



• KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	31/12/2023	01/01/2023
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VI.1	59.082.598.087	74.995.839.709
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02		0	0
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10=01-02)	10		59.082.598.087	74.995.839.709
4. Giá vốn hàng bán	11	VI.2	50.396.260.940	57.583.513.914
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		8.686.337.147	17.412.325.795
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VI.3	3.935.542.090	2.861.657.658
7. Chi phí tài chính	22	VI.4	(164.997.282)	(104.521.535)
Trong đó: Chi phí lãi vay	23		0	0
8. Chi phí bán hàng	25	VI.5	1.154.634.228	1.445.714.567
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VI.6	7.704.713.596	9.960.695.915
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh [30=20+(21-22)-(25+26)]	30		3.927.528.695	8.972.094.506
11. Thu nhập khác	31	VI.7	2.982.701	763
12. Chi phí khác	32		3.625.715	697.068.879
13. Lợi nhuận khác (40=31-32)	40		(643.014)	(697.068.116)
14. Tổng lợi nhuận trước thuế (50=30+ 40)	50		3.926.885.681	8.275.026.390
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51		833.641.850	1.998.124.723
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		0	0
17. Lợi nhuận sau thuế TNDN (60=50-51-52)	60	VI.8	3.093.243.831	6.276.901.667
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu(*)	70		179	364

- Toàn văn Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 được đăng tải tại website công ty: <https://www.angiangport.com.vn/co-dong>

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Thành Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 19 /TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày 04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán bởi Chi Nhánh Công ty TNHH Kiểm toán Và Tư Vấn A&C tại Cần Thơ.

Nay, Ban Tổng Giám đốc kính trình Hội đồng quản trị thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2023 của Công ty, cụ thể:

Stt	Chỉ tiêu	Số tiền	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế năm 2023:	3.093.243.831	
	Trích lập các quỹ	774.843.831	25%/LNST
1.1	Quỹ đầu tư phát triển	154.662.192	5% (Căn cứ Điều 38 – Quy chế tài chính C.ty CP Cảng An Giang)
1.2	Quỹ khen thưởng, phúc lợi	556.783.890	18% (Tương đương 0.71 tháng lương bình quân thực hiện)
1.3	Quỹ khen thưởng ban điều hành	63.397.749	2% (Tương đương 0.58 tháng lương bình quân thực hiện)
2	Lợi nhuận còn lại sau khi phân phối các Quỹ (I)	2.318.400.000	
3	Lợi nhuận còn lại các năm trước (II)	0	
4	Tổng lợi nhuận được phân phối (III) = (I) + (II)	2.318.400.000	
5	Chi cổ tức (1,68%/VĐL) (IV)	2.318.400.000	75% / LNST
6	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối (IV) – (III)	0	

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Thành Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535

Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 15. /TTr-CAG

An Giang, ngày 26. tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua quyết toán quỹ tiền lương năm 2023

Kính gửi: **Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang**

- Căn cứ Nghị định số: 53/2016/NĐ-CP ngày 13/06/2016 của Chính phủ; Thông tư số: 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/09/2016 của Bộ Lao động thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện quy định về lao động, tiền lương, thù lao, tiền thưởng đối với công ty có cổ phần, vốn góp chi phối của nhà nước;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Nay, Ban Tổng Giám đốc Công ty xin kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua phê duyệt quyết toán quỹ tiền lương năm 2023, như sau: (có giải trình kèm theo).

1/- Quyết toán quỹ tiền lương của người lao động:


- Tổng quỹ tiền lương: **9.446.244.000 đồng**. (Bằng chữ: Chín tỷ, bốn trăm bốn mươi sáu triệu, hai trăm bốn mươi bốn nghìn đồng).

2/- Quyết toán quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách công ty:

- Tổng quỹ tiền lương: **1.363.776.000 đồng**. (Bằng chữ: Một tỷ, ba trăm sáu mươi ba triệu, bảy trăm bảy mươi sáu nghìn, đồng).

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận: 
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Bùi Thành Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129
Website: www.angiangport.com.vn

Số: 20 /TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày .04 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

Kính gửi: **Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;
- Căn cứ định hướng phát triển, vị thế, năng lực và tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Nay, Ban Tổng Giám đốc kính trình Hội đồng quản trị thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024, cụ thể như sau:


*** Một số chỉ tiêu chính năm 2024:**

- Sản lượng (tấn thông qua): 1.460.000 tấn.
- Doanh thu : 65.000.000.000 đồng.
- Lợi nhuận trước thuế : 4.500.000.000 đồng.

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 được xây dựng trên cơ sở phân tích, đánh giá các yếu tố môi trường kinh doanh và năng lực sản xuất kinh doanh cũng như kết quả thực hiện năm 2023 đã đạt được.

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận: 
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



TỔNG GIÁM ĐỐC

Bùi Thành Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG
Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang
Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129
Website: www.angiangport.com.vn

Số: *16* /TTr-HĐQT.CAG

An Giang, ngày *26* tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Kế hoạch quỹ tiền lương năm 2024

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024.

Nay, Ban Tổng Giám đốc Công ty xin kính trình Hội đồng quản trị Công ty thông qua phê duyệt kế hoạch tiền lương năm 2024, như sau: (có giải trình kèm theo).

1/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người lao động năm 2024:

- Tổng quỹ tiền lương: **10.737.052.200 đồng**. (Bằng chữ: Mười tỷ, bảy trăm ba mươi bảy triệu, không trăm năm mươi hai nghìn, hai trăm đồng).

2/- Kế hoạch quỹ tiền lương của người quản lý chuyên trách năm 2024:

- Tổng quỹ tiền lương: **1.562.814.000 đồng**. (Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm sáu mươi hai triệu, tám trăm mười bốn nghìn đồng).

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:
- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Bùi Thành Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: 17/TTr-CAG

An Giang, ngày 26 tháng 03 năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2023 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024

Kính gửi: Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHĐCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

Để đảm bảo chế độ thù lao cho HĐQT, BKS đi đôi với việc nâng cao tính trách nhiệm, động viên khuyến khích việc tăng cường công tác quản lý của HĐQT và sự giám sát tốt của BKS trong việc thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ, HĐQT hàng năm;

Nay, Ban Tổng Giám đốc kính trình Hội đồng quản trị xem xét thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2023 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024, như sau:

I/ Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2023:

* Năm 2023 Công ty đã thực hiện trả thù lao cho Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát đúng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, như sau:

TT	Chức danh	Số lượng	Thù lao năm 2023	
			Tháng/người	Năm
A	Thù lao Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	72.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	60.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	03 người	4.000.000	144.000.000
			Tổng (A):	276.000.000
B	Thù lao Ban kiểm soát			
1	Trưởng ban Kiểm soát	01 người	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	48.000.000
			Tổng (B):	84.000.000
			Tổng cộng (A) + (B):	360.000.000
			<i>(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)</i>	

II/ Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát công ty năm 2024:

TT	Chức danh	Số lượng	Thù lao năm 2024	
			Tháng/người	Năm
A	Thù lao Hội đồng quản trị			
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	6.000.000	72.000.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	01 người	5.000.000	60.000.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	03 người	4.000.000	144.000.000
			Tổng (A):	276.000.000
B	Thù lao Ban kiểm soát			
1	Trưởng ban Kiểm soát	01 người	3.000.000	36.000.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	02 người	2.000.000	48.000.000
			Tổng (B):	84.000.000
			Tổng cộng (A) + (B):	360.000.000
	<i>(Bằng chữ: Ba trăm sáu mươi triệu đồng chẵn)</i>			

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát công ty năm 2023 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2024.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.



Bùi Thành Hiệp



CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG AN GIANG

Quốc lộ 91, Tổ 15, K.Đông Thịnh B, P.Mỹ Thạnh, TP.Long Xuyên, An Giang

Điện thoại: 0296 3831447 - 3831535 Fax: 0296 3831129

Website: www.angiangport.com.vn

Số: *LA* /TTr-CAG

An Giang, ngày *04* tháng *04* năm 2024

TỜ TRÌNH

Về việc Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2024

Kính gửi: **Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cảng An Giang.**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp của Quốc hội Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cảng An Giang (Công ty) sửa đổi bổ sung và được ĐHCĐ thông qua ngày 13/5/2021;

- Căn cứ quyết định số 2324/QĐ-BTC ngày 14 tháng 11 năm 2022 về việc chấp thuận cho doanh nghiệp kiểm toán và kiểm toán viên hành nghề được kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng năm 2023.

Ban kiểm soát kính trình Hội đồng quản trị danh sách các công ty kiểm toán năm 2024, như sau:

- 1/- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C (Chi nhánh tại TP.Cần Thơ);
- 2/- Công Ty TNHH Hãng Kiểm Toán và Định Giá ASCO;
- 3/- Công ty TNHH Kiểm toán và Dịch vụ Tin Học Moocre AISC
- 4/- Công ty TNHH Kiểm Toán VACO (Chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh);

Hội đồng quản trị ủy quyền Ban kiểm soát lựa chọn một đơn vị kiểm toán trong số các công ty kiểm toán nêu trên với mức giá kiểm toán cạnh tranh và chất lượng kiểm toán phù hợp.

Kính trình Hội đồng quản trị cho biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình !

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS, BTGD;
- Thư ký HĐQT;
- Lưu VT HĐQT.

**TM.BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

**CÔNG TY CP CẢNG AN GIANG
BAN KIỂM SOÁT**

TRẦN THỊ THU TRÀ